

LỊCH KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ 2

Năm học 2024-2025

Thứ	Buổi	Khối 12					Khối 11					Khối 10					
		Môn	Thời gian	Giờ phát đề	Giờ làm bài	Giờ thu bài	Môn	Thời gian	Giờ phát đề	Giờ làm bài	Giờ thu bài	Môn	Thời gian	Giờ phát đề	Giờ làm bài	Giờ thu bài	
2 (10/3)	Sáng	VĂN	90p	7 giờ 15	7 giờ 20	8 giờ 50	NGHỈ HỌC					NGHỈ HỌC					
		SỬ	45p	9 giờ 10	9 giờ 15	10 giờ 00											
		HÓA	45p	10 giờ 20	10 giờ 25	11 giờ 10											
		ĐỊA	45p	10 giờ 20	10 giờ 25	11 giờ 10											
	Chiều	NGHỈ HỌC					NGHỈ HỌC					VĂN	90p	14 giờ 15	14 giờ 20	15 giờ 50	
	SỬ	45p	16 giờ 10	16 giờ 15	17 giờ 00												
	3 (11/3)	Sáng	NGHỈ HỌC					VĂN	90p	7 giờ 15	7 giờ 20	8 giờ 50	NGHỈ HỌC				
								ANH	60p	9 giờ 10	9 giờ 15	10 giờ 15					
		Chiều											NGHỈ HỌC				
LÝ	45p	16 giờ 10	16 giờ 15	17 giờ 00													
4 (12/3)	Sáng	TOÁN	90p	7 giờ 15	7 giờ 20	8 giờ 50	NGHỈ HỌC					NGHỈ HỌC					
		ANH	60p	9 giờ 10	9 giờ 15	10 giờ 15											
		LÝ	45p	10 giờ 35	10 giờ 40	11 giờ 25											
		GDKTPL	45p	10 giờ 35	10 giờ 40	11 giờ 25											
	Chiều	NGHỈ HỌC					TOÁN	90p	14 giờ 15	14 giờ 20	15 giờ 50	NGHỈ HỌC					
							HÓA	45p	16 giờ 10	16 giờ 15	17 giờ 00						
							GDKTPL	45p	16 giờ 10	16 giờ 15	17 giờ 00						
5 (13/3)	Sáng	NGHỈ HỌC					NGHỈ HỌC					ANH	60p	7 giờ 10	7 giờ 15	8 giờ 15	
												TIN	45p	8 giờ 35	8 giờ 40	9 giờ 25	
												HÓA	45p	9 giờ 45	9 giờ 50	10 giờ 35	
	Chiều	NGHỈ HỌC					SỬ	45p	14 giờ 15	14 giờ 20	15 giờ 05	GDKTPL	45p	14 giờ 15	14 giờ 20	15 giờ 05	
TIN							45p	15 giờ 25	15 giờ 30	16 giờ 15	ĐỊA	45p	15 giờ 25	15 giờ 30	16 giờ 15		
6 (14/3)	Sáng						LÝ	45p	7 giờ 10	7 giờ 15	8 giờ 00	THIẾT KẾ CN	45p	7 giờ 10	7 giờ 15	8 giờ 00	
							ĐỊA	45p	7 giờ 10	7 giờ 15	8 giờ 00	SINH	45p	8 giờ 20	8 giờ 25	9 giờ 10	
							CN CƠ KHÍ	45p	8 giờ 20	8 giờ 25	9 giờ 10						
							CN T.TRỌT	45p	8 giờ 20	8 giờ 25	9 giờ 10						
		SINH	45p	9 giờ 30	9 giờ 35	10 giờ 20	SINH	45p	9 giờ 30	9 giờ 35	10 giờ 20						

Ghi chú: Học sinh có mặt: Buổi sáng: 7h00; Buổi chiều: 14h00;